

Số: 100/ CV – MC3

Lào Cai, ngày 08 tháng 05 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG
KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK HÀ NỘI**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN 3 - VIMICO**

Mã chứng khoán: MC3

Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 30, phường Duyên Hải, thành phố Lào cai, tỉnh Lào Cai

Điện thoại: 02143.821.292

Người thực hiện công bố thông tin: Mai Văn Thành

Địa chỉ: Tổ 30, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

Điện thoại: 02143.821.292

Loại thông tin công bố:

24 giờ 72 giờ Bất thường Theo yêu cầu Định kỳ

Nội dung thông tin cần công bố:

Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 - Vimico công bố Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 được tổ chức ngày 08/05/2020.

Địa chỉ Website của Công ty đã đăng tải toàn bộ nội dung công bố thông tin tại ngày 08/05/2020: www.khoangsan3.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Biên bản và Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

Người thực hiện CBTT



Mai Văn Thành

Lào Cai, ngày 08 tháng 5 năm 2020

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN 3 – VIMICO**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 – Vimico;

Vào hồi 13h30 ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường Công ty Cổ phần Khoáng sản 3- Vimico, Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 – Vimico đã tiến hành họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 theo Thư mời họp của HĐQT Công ty.

I. KHAI MẠC ĐẠI HỘI

1. Thành phần tham dự

- Ông Ngô Quốc Trung - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty;
- Các thành viên HĐQT;
- Các thành viên Ban kiểm soát;
- Cổ đông Công ty.

2. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Nguyễn Văn Thanh Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 3.500.000 cổ phần
- Tổng số đại biểu là cổ đông sở hữu và đại diện ủy quyền tham dự có mặt là: 06 người, sở hữu và đại diện sở hữu 3.359.850 cổ phần, tương ứng 96 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội đã hoàn thành thủ tục tham dự Đại hội theo quy định của Quy chế Đại hội. Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tại Đại hội đều đủ điều kiện tham dự Đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014; Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 - Vimico hiện hành, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty đã có đủ điều kiện tiến hành một cách hợp pháp, hợp lệ.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu

Ông Hoàng Tuấn Anh thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Ông Ngô Quốc Trung - Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội, mời Chủ tọa Đại hội lên điều hành Đại hội.

Ông Ngô Quốc Trung - Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Đoàn Chủ tịch.

Các Cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch đề cử như sau:

Đoàn Chủ tịch:

1. Ông Ngô Quốc Trung : Chủ tịch Đoàn Chủ tịch
2. Ông Nguyễn Cao Khương : Ủy viên

Ông Ngô Quốc Trung - Chủ tọa Đại hội đề cử danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu.

Các cổ đông nhất trí 100% thông qua danh sách Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu như sau:

Ban Thư ký:

1. Ông Mai Văn Thành : Thư ký Công ty - Trưởng ban
2. Bà Đỗ Thị Kim Chung : Ủy viên

Ban Kiểm phiếu:

1. Ông Lã Thành Long : Trưởng ban kiểm phiếu
2. Ông Nguyễn Thế Thiện : Ủy viên
3. Ông Nguyễn Văn Hải : Ủy viên

Hình thức biểu quyết: Giơ thẻ biểu quyết tại Đại hội

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

2. Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe Ông Hoàng Tuấn Anh đọc Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội đã thống nhất Quy chế làm việc của Đại hội.

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

3. Thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội đã nghe ông Ngô Quốc Trung thay mặt Đoàn chủ tịch đọc chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020, bao gồm:

1. Báo cáo hoạt động SXKD, ĐTXD năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020.



2. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
3. Báo cáo hoạt động của BKS năm 2019, phương hướng nhiệm vụ năm 2020.
4. Tờ trình về kết quả SXKD, ĐTXD năm 2019 và kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2020.

5. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019, phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019, lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát.

6. Tờ trình thông qua chủ trương tìm đối tác để hợp tác SXKD và/hoặc chuyển nhượng DA khai thác lộ thiên mỏ sắt Làng Vinh, xã Võ Lao - Làng Cọ, xã Văn Sơn, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

7. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội.

Đại hội đã thống nhất nội dung chương trình nghị sự của Đại hội

Tổng số biểu quyết:

- Đồng ý : 100%
- Không đồng ý : 0%
- Không có ý kiến : 0%

4. Trình bày các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội

4.1. Ông Nguyễn Cao Khương – Giám đốc Công ty trình bày Báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

4.2. Ông Ngô Quốc Trung – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

4.3. Bà Phạm Thị Ngọc Linh – Trưởng Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

4.4. Ông Nguyễn Cao Khương trình bày Tờ trình về kết quả SXKD, ĐTXD năm 2019 và kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2020.

4.5. Ông Trần Trung Thành – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình về thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019; phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019, về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020, chi trả thù lao HĐQT và Ban kiểm soát.

4.6. Ông Ngô Quốc Trung – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua chủ trương tìm đối tác để hợp tác SXKD và/hoặc chuyển nhượng DA khai thác lộ thiên mỏ sắt Làng Vinh, xã Võ Lao - Làng Cọ, xã Văn Sơn, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

202
NG
PH
NG S
IMIC
CAI T

III. THẢO LUẬN CỦA CÁC CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI.

1. Chủ tịch HĐQT Ngô Quốc Trung yêu cầu Kế toán trưởng Công ty giải trình năm 2019 lợi nhuận trước thuế là 1.074.006.275 đồng nhưng thuế TNDN phải nộp là 990.783.856 đồng.

Ông Trần Trung Thành Kế toán trưởng Công ty giải trình số thuế TNDN phải nộp năm 2019 là 990.783.865 đồng là do chi phí phạt nộp chậm thuế không được tính vào chi phí hợp lệ và Cơ quan thuế điều chỉnh tăng thuế TNDN phải nộp năm 2018 do một số chi phí không hợp lệ.

2. Ý kiến của cổ đông Hoàng Tuấn Anh

- Về Tài chính:

+ Chưa đưa ra được giải pháp cụ thể để thực hiện trong năm 2020, nợ phải trả > 3 lần vốn CSH (vượt quá mức quy định Bộ Tài chính < 3 lần), nợ phải thu lớn. Yêu cầu phải có phương án cụ thể để giải quyết nợ phải trả, các khoản phải thu.

- Về sản xuất: Công ty có 2 mỏ sắt là mỏ sắt Kíp Tước và mỏ sắt Làng Vinh, Làng Cọ nhưng sản xuất không hiệu quả, yêu cầu rà soát lại các chỉ tiêu kỹ thuật, biện pháp quản lý, tìm nguyên nhân chủ quan và khách quan để khắc phục. Phải kiểm soát chất lượng đầu vào, đầu ra, tiêu hao nhiên vật liệu... Đề nghị Ban điều hành có kế hoạch cụ thể, giải pháp cụ thể trong thời gian nhất định để SXKD đạt hiệu quả.

- Mỏ sắt Làng Vinh, Làng Cọ: Không nên chuyển nhượng mỏ, hiện tại do Công ty không đủ năng lực tài chính nên chỉ tìm kiếm nhà đầu tư để Hợp tác đầu tư, SXKD.

- Thi công bóc xúc, vận chuyển tại mỏ đồng Tả Phời: Công ty làm công tác bóc xúc và vận chuyển rất tốt nhưng hiện nay năng lực máy móc thiết bị, con người hạn chế, tình hình tài chính Công ty hiện tại đang gặp nhiều khó khăn, Công ty CP đồng Tả Phời – Vinacomin thanh toán chậm đề nghị Công ty rút khỏi mỏ đồng Tả Phời tập trung toàn bộ năng lực thiết bị, con người để SX mỏ Kíp Tước và mỏ sắt Làng Vinh, Làng Cọ, hạn chế việc đi thuê ngoài.

- Mỏ Caolin - Fenspat: Mới xin được ĐTM, Ban điều hành cần đẩy nhanh việc xin Giấy phép khai thác, xây dựng phương án khai thác/hợp tác/ chuyển nhượng tuân thủ Điều lệ và quy định của pháp luật.

3. Ý kiến cổ đông Nguyễn Tuấn Vinh.

- Năm 2019 Công ty không bị lỗ, nợ lớn nhưng vẫn chưa có giải pháp tài chính cụ thể.

- Việc chuyển nhượng, hợp tác SXKD các mỏ phải tìm hiểu kỹ về mặt pháp lý để giải quyết.

4. Ý kiến Chủ tịch Ngô Quốc Trung:

- Sau khi Thông qua các báo cáo, phương hướng hoạt động, HĐQT sẽ đưa ra các giải pháp thực hiện.

- Đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua giao HĐQT chỉ đạo Giám đốc Công ty cân đối các nguồn lực của Công ty để tập trung khai thác, nâng cao sản lượng, chất lượng sản

137
TY
AN
AN
0
LKS

phẩm tinh quặng Fe của mỏ sắt Kíp Tước; Xây dựng đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ sắt Kíp Tước để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, mục tiêu xin cấp phép thăm dò nâng cấp trữ lượng hoàn thành trong năm 2021.

- Đề nghị ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện việc xin cấp phép khai thác khoáng sản tại mỏ Caolin Fenspat Hang Dơi, Thanh Sơn, Phú Thọ và xây dựng phương án khai thác/hợp tác/chuyển nhượng tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật.

IV. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH TẠI ĐẠI HỘI

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD, ĐTXD năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

(có báo cáo kèm theo)

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

(có báo cáo kèm theo)

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.

(có báo cáo kèm theo)

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH



4. Thông qua kết quả SXKD, ĐTXD năm 2019 và kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2020.

4.1. Kết quả SXKD, ĐTXD năm 2019.

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/ NQ ĐHĐCĐ
I	Các chỉ tiêu hiện vật				
1	Tinh quặng sắt Kíp Tước (60% Fe)	tấn	75.000	60.006,535	80
2	Quặng sắt Làng Vinh, Làng Cọ (52 ±1)% Fe	tấn	100.000	108.784,89	108,79
3	Khai thác quặng vàng Minh Lương	m ³	434,30	434,30	100
4	Bóc xúc VC thuê ngoài	m ³	1.000.000	798.879	79,88
5	San gạt đất đá Sin Quyền	m ³		258.677	
6	Xúc xi Luyện đồng	m ³		44.837,15	
7	Kinh doanh dầu Diezel	lít		1.497.283	
II	Các chỉ tiêu kinh tế				
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	147.793	119.922	81,14
2	Nộp NSNN	Tr. đồng	57.585	40.186	69,78
3	LN trước thuế	Tr. đồng	2.458	1.074	43,69
4	Tỷ suất lợi nhuận / VCSH	%	6,2	2,8	45,16
5	Quỹ lương thực hiện	Tr. đồng	16.182	13.071	80,77
6	Lao động SD bình quân	người	200	167	83,50
7	Thu nhập bình quân người/ tháng	Tr. đồng	6,75	6,52	96,59
8	Chi trả cổ tức	%	5	0	
9	Đầu tư XDCB	Tr. đồng	6.756	357,2	5,28

4.2. Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2020.

Các chỉ tiêu hiện vật:

- Tinh quặng sắt Kíp Tước (60% Fe) : 60.735 tấn.
- Tinh quặng sắt Làng Vinh, Làng Cọ : 153.148 tấn.
- Bóc xúc, vận chuyển thuê ngoài : 500.000 m³.
- Kinh doanh dầu Diezel : 8.000.000 lít.

Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tổng doanh thu : 147.343 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 2.382 triệu đồng.

- Nộp NSNN : 62.098 triệu đồng.
 - ĐTXDCB : 8.000 triệu đồng.
 - Tổng quỹ lương : 14.753 triệu đồng.
- Trong đó:*
- + *Quỹ lương viên chức quản lý (3 người) : 783 triệu đồng;*
 - + *Quỹ lương người lao động (177 người) : 13.970 triệu đồng;*
 - Lao động BQ sử dụng : 180 người.
 - Thu nhập BQ : 6,83 triệu đồng/người/tháng.
 - Chi trả cổ tức : 5%

Đại hội giao HĐQT chỉ đạo Giám đốc Công ty: Cân đối các nguồn lực của Công ty để tập trung khai thác, nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm tinh quặng Fe của Mỏ sắt Kíp Tước; Xây dựng đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ sắt Kíp Tước để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, mục tiêu xin cấp phép thăm dò nâng cấp trữ lượng hoàn thành trong năm 2021.

DHĐCĐ thống nhất ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2020 phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình thực tế của Công ty.

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

5. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019.

5.1. Bảng cân đối kế toán

TT	Chỉ tiêu	Số đầu năm (01/01/2019)	Số cuối năm (31/12/2019)
I	Tổng tài sản	164.941.683.777	159.828.879.155
1	Tài sản ngắn hạn	68.077.836.125	85.245.537.903
2	Tài sản dài hạn	96.863.847.652	74.583.341.252
II	Tổng nguồn vốn	164.941.683.777	159.828.879.155
1	Nợ phải trả	125.229.784.383	122.048.980.346
2	Vốn Chủ sở hữu	39.711.899.394	37.779.898.809
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	35.000.000.000	35.000.000.000

5.2. Kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1	Tổng doanh thu	178.828.683.236	119.921.845.062
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.788.433.932	1.074.006.275
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	1.837.049.560	83.222.419

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

- LN trước thuế TNDN : 1.074.006.275 đồng;
- Thuế TNDN : 990.783.856 đồng;
- LN sau thuế : 83.222.419 đồng;
- Chi trả cổ tức : 0 đồng;
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi : 83.222.419 đồng;

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thống nhất ủy quyền cho Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán, có năng lực kinh nghiệm kiểm toán, có chi phí kiểm toán phù hợp theo đúng quy định của pháp luật để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.



Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

8. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

8.1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thống nhất không chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019, cụ thể như sau:

Chức danh	Mức thù lao theo NQ ĐHCĐ thường niên năm 2019	Mức thù lao chi trả thực tế		Tổng số thù lao chi trả thực tế
		Số lượng	Mức thù lao (đ/người/tháng)	
Chủ tịch HĐQT	2.400.000	01	0	0
Thành viên HĐQT	2.100.000	04	0	0
Trưởng BKS	2.100.000	01	0	0
Thành viên BKS	1.900.000	02	0	0
Tổng cộng				0

8.2. Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020

Mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 từ 01/01/2020 dự kiến như sau:

T	Chức danh	Mức lương (đ/ tháng)	Số lượng (người)	Mức phụ cấp (% mức lương tháng)	Tiền phụ cấp (đ/tháng)	Tiền phụ cấp cả năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.000.000	01	10	2.400.000	28.800.000
2	Ủy viên HĐQT	21.000.000	04	10	2.100.000	100.800.000
3	Trưởng BKS	21.000.000	01	10	2.100.000	25.200.000
4	Ủy viên BKS	19.000.000	02	10	1.900.000	45.600.000
	Cộng					200.400.000

(Bằng chữ: Hai trăm triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn)

Mức thù lao trên chỉ là dự kiến, mức thực tế chi trả cho HĐQT và BKS sẽ được xác định dựa vào Kết quả SXKD của Công ty năm 2020.

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

9. Thông qua và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các giải pháp để thu hồi vốn đã đầu tư; tìm kiếm và lựa chọn đối tác để hợp tác SXKD Dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Làng Vinh, xã Võ Lao – Làng Cọ, xã Văn Sơn, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các giải pháp để thu hồi vốn đã đầu tư; tìm kiếm và lựa chọn đối tác để hợp tác SXKD Dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Làng Vinh, xã Võ Lao – Làng Cọ, xã Văn Sơn, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH

10. Thông qua và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện việc xin cấp phép khai thác khoáng sản tại mỏ Caolin Fenspat Hang Dơi, Thanh Sơn, Phú Thọ và xây dựng phương án khai thác/hợp tác/chuyển nhượng tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện việc xin cấp phép khai thác khoáng sản tại mỏ Caolin Fenspat Hang Dơi, Thanh Sơn, Phú Thọ và xây dựng phương án khai thác/hợp tác/chuyển nhượng tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật.

Đồng ý:	3.359.850 CP	Chiếm 100% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không đồng ý:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH
Không có ý kiến:	0 CP	Chiếm 0% cổ phiếu có quyền biểu quyết tại ĐH



V. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020 VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Mai Văn Thành – Trưởng Ban thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

Ông Ngô Quốc Trung tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 16 h 45 phút cùng ngày.

CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

CHỦ TỊCH HĐQT



Ngô Quốc Trung

Nơi nhân:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Ban Điều hành Công ty;
- UBCKNN; Sở GDCK Hà Nội;
- Đăng trên Website Công ty;
- Lưu HĐQT, VT.

CHỮ KÝ CỦA CÁC CỔ ĐÔNG

Nguyễn Cao Khương

Mai Văn Thành

Hoàng Tuấn Anh

Nguyễn Văn Thanh

Nguyễn Tuấn Vinh

THƯ KÝ

Mai Văn Thành

Lào Cai, ngày 08 tháng 5 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN 3 – VIMICO

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 - Vimico;
Căn cứ Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 – Vimico đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 08/5/2020;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 - Vimico ngày 08 tháng 5 năm 2020,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Giám đốc Công ty về kết quả sản xuất kinh doanh, ĐTXD năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

Kết quả sản xuất kinh doanh, ĐTXD năm 2019.

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Nghị quyết ĐHĐCĐ 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH/ NQ ĐHĐCĐ
I	Các chỉ tiêu hiện vật				
1	Tinh quặng sắt Kíp Tước (60% Fe)	tấn	75.000	60.006,535	80
2	Quặng sắt Làng Vinh, Làng Cọ (52 ±1)% Fe	tấn	100.000	108.784,89	108,79
3	Khai thác quặng vàng Minh Lương	m ³	434,30	434,30	100
4	Bốc xúc VC thuê ngoài	m ³	1.000.000	798.879	79,88
5	San gạt đất đá Sin Quyền	m ³		258.677	
6	Xúc xỉ Luyện đồng	m ³		44.837,15	
7	Kinh doanh dầu Diezel	lít		1.497.283	

II	Các chỉ tiêu kinh tế				
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	147.793	119.922	81,14
2	Nộp NSNN	Tr. đồng	57.585	40.186	69,78
3	LN trước thuế	Tr. đồng	2.458	1.074	43,69
4	Tỷ suất lợi nhuận / VCSH	%	6,2	2,8	45,16
5	Quỹ lương thực hiện	Tr. đồng	16.182	13.071	80,77
6	Lao động SD bình quân	người	200	167	83,50
7	Thu nhập bình quân người/ tháng	Tr. đồng	6,75	6,52	96,59
8	Chi trả cổ tức	%	5	0	
9	Đầu tư XDCB	Tr. đồng	6.756	357,2	5,28

Điều 2. Thông qua Kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2020
I	Các chỉ tiêu hiện vật		
1	Tinh quặng sắt Kíp Tước 60% Fe	tấn	60.735
2	Quặng sắt Làng Vinh, Làng Cọ (52 ±1) % Fe	tấn	153.148
3	Bóc xúc, vận chuyển thuê ngoài	m ³	500.000
4	Kinh doanh dầu Diezel	lít	8.000.000
II	Các chỉ tiêu kinh tế		
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	147.343
2	Nộp ngân sách	Tr.đồng	62.098
3	LN trước thuế	Tr.đồng	2.382
4	Tỷ suất lợi nhuận/VCSH	%	6,8
5	Tỷ lệ cổ tức	%	5
6	Quỹ lương	Tr. đồng	14.753
7	Lao động SD bình quân	Người	180
8	Tiền lương bình quân	Tr. đ/ng/th	6,83
9	Giá trị đầu tư XDCB	Tr. đồng	8.000

Đại hội giao HĐQT chỉ đạo Giám đốc Công ty: cân đối các nguồn lực của Công ty để tập trung khai thác, nâng cao sản lượng, chất lượng sản phẩm tinh quặng Fe của Mỏ sắt Kíp Tước; Xây dựng đề án thăm dò nâng cấp trữ lượng mỏ sắt Kíp Tước để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, mục tiêu xin cấp phép thăm dò nâng cấp trữ lượng hoàn thành trong năm 2021.

Đại hội nhất trí ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh kế hoạch SXKD, ĐTXD năm 2020 phù hợp với diễn biến thị trường và tình hình thực tế của Công ty.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

(có báo cáo đính kèm)

Điều 4. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

(có báo cáo đính kèm)

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

1. Bảng cân đối kế toán

TT	Chỉ tiêu	Số đầu năm (01/01/2019)	Số cuối năm (31/12/2019)
I	Tổng tài sản	164.941.683.777	159.828.879.155
1	Tài sản ngắn hạn	68.077.836.125	85.245.537.903
2	Tài sản dài hạn	96.863.847.652	74.583.341.252
II	Tổng nguồn vốn	164.941.683.777	159.828.879.155
1	Nợ phải trả	125.229.784.383	122.048.980.346
2	Vốn Chủ sở hữu	39.711.899.394	37.779.898.809
	<i>Trong đó: Vốn điều lệ</i>	35.000.000.000	35.000.000.000

2. Kết quả sản xuất kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1	Tổng doanh thu	178.828.683.236	119.921.845.062

2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	3.788.433.932	1.074.006.275
3	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế	1.837.049.560	83.222.419

Điều 6. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019

- LN trước thuế TNDN : 1.074.006.275 đồng;
- Thuế TNDN : 990.783.856 đồng;
- LN sau thuế : 83.222.419 đồng;
- Chi trả cổ tức : 0 đồng;
- Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi : 83.222.419 đồng;

Điều 7. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thống nhất ủy quyền cho Ban kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập trong danh sách các Công ty kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán, có năng lực kinh nghiệm kiểm toán, có chi phí kiểm toán phù hợp theo đúng quy định của pháp luật để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

Điều 8. Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2020.

1. Chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thống nhất không chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019, cụ thể như sau:

Chức danh	Mức thù lao theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2019	Mức thù lao chi trả thực tế		Tổng số thù lao chi trả thực tế
		Số lượng	Mức thù lao (đ/người/tháng)	
Chủ tịch HĐQT	2.400.000	01	0	0
Thành viên HĐQT	2.100.000	04	0	0
Trưởng BKS	2.100.000	01	0	0

Thành viên BKS	1.900.000	02	0	0
Tổng cộng				0

2. Dự kiến mức thù lao HĐQT, BKS năm 2020

Mức thù lao của HĐQT và BKS năm 2020 từ 01/01/2020 dự kiến như sau:

T	Chức danh	Mức lương (đ/ tháng)	Số lượng (người)	Mức phụ cấp (% mức lương tháng)	Tiền phụ cấp (đ/tháng)	Tiền phụ cấp cả năm (đ)
1	Chủ tịch HĐQT	24.000.000	01	10	2.400.000	28.800.000
2	Ủy viên HĐQT	21.000.000	04	10	2.100.000	100.800.000
3	Trưởng BKS	21.000.000	01	10	2.100.000	25.200.000
4	Ủy viên BKS	19.000.000	02	10	1.900.000	45.600.000
	Cộng					200.400.000

(Bảng chữ: Hai trăm triệu, bốn trăm nghìn đồng chẵn)

Mức thù lao trên chỉ là dự kiến, mức thực tế chi trả cho HĐQT và BKS sẽ được xác định dựa vào Kết quả SXKD của Công ty năm 2020.

Điều 9. Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện các giải pháp để thu hồi vốn đã đầu tư; tìm kiếm và lựa chọn đối tác để hợp tác SXKD Dự án khai thác lộ thiên mỏ sắt Làng Vinh, xã Võ Lao – Làng Cọ, xã Văn Sơn, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Điều 10: Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo thực hiện việc xin cấp phép khai thác khoáng sản tại mỏ Caolin Fenspat Hang Dơi, Thanh Sơn, Phú Thọ và xây dựng phương án khai thác/hợp tác/chuyển nhượng tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Giao cho Ban

kiểm soát Công ty tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện Nghị quyết Đại hội.

2. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty Cổ phần Khoáng sản 3 – Vimico đã được Đại hội biểu quyết tán thành 100 % thông qua vào hồi 16 h 45 phút ngày 08/5/2020 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và toàn thể các cổ đông Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, BKS, Ban điều hành;
- Đăng trên Website Công ty;
- UBCKNN, Sở GDCK Hà Nội;
- Lưu: HĐQT, VT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Ngô Quốc Trung

THƯ KÝ

CHỮ KÝ CÁC CỔ ĐÔNG

Nguyễn Cao Khương

Mai Văn Thành

Mai Văn Thành

Hoàng Tuấn Anh

Nguyễn Tuấn Vinh

Nguyễn Văn Thanh